

Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ

Cẩm Mỹ, ngày 23 tháng 02 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Căn cứ vào Điều 149, 150, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 02 năm 2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 543/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lâm Chénh S, sinh năm: 1991

HKTT: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Ngân Phân K, sinh năm: 1991

HKTT và nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: anh Lâm Chénh S và chị Ngân Phân K cùng nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên quan hệ pháp luật thụ lý giải quyết là “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Người yêu cầu là anh S có nơi cư trú tại ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai và chị K có nơi cư trú tại ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của anh S và chị K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

[2] Về nội dung việc dân sự:

- Quan hệ hôn nhân: anh Lâm Chénh S và chị Ngân Phân K tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng

Nai được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 160/2020 ngày 30/12/2020, hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Trong cuộc sống chung vợ chồng do hiếm muộn con cái nên phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay. Nay cuộc sống chung và mục đích hôn nhân không đạt được; Tòa án hòa giải để đoàn tụ nhưng anh Lâm Chénh S và chị Ngân Phân K vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh S và chị K khai không có, nên không yêu cầu.

- Về lệ phí: anh Lâm Chénh S và chị Ngân Phân K phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Chénh S và chị Ngân Phân K.

- Về con chung: không có, nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự khai không có và không có ai yêu cầu, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lâm Chénh S và chị Ngân Phân K phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001726 ngày 21/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Anh S và chị K đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- UBND xã X;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang